

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 01 năm 2016

## **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 97/QĐ-ĐHKT ngày 28 tháng 01 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế)*

<b>Trình độ đào tạo</b>	<b>: ĐẠI HỌC</b>
<b>Ngành</b>	<b>: QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN</b>
<b>Mã ngành</b>	<b>: 52 34 01 07</b>
<b>Tên ngành (Tiếng Anh)</b>	<b>: MANAGEMENT OF HOTEL AND RESTAURANT</b>
<b>Tên chuyên ngành</b>	<b>: QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN</b>
<b>Tên chuyên ngành (Tiếng Anh)</b>	<b>: HOSPITALITY MANAGEMENT</b>
<b>Mã chuyên ngành</b>	<b>: 52 34 01 07 01</b>
<b>Loại hình đào tạo</b>	<b>: Chính quy</b>
<b>Hình thức đào tạo</b>	<b>: Chương trình đào tạo đại trà</b>

### **1. Mục tiêu đào tạo**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo ra các cử nhân có đủ phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, sức khỏe, kiến thức và kỹ năng để có khả năng làm việc độc lập và cộng tác. Cụ thể, chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn có những mục tiêu sau:

(1) Trang bị những kiến thức nhằm tạo ra những cử nhân có phẩm chất chính trị đạo đức, có ý thức phục vụ cộng đồng và phục vụ khách hàng tốt.

(2) Trang bị những kiến thức nền tảng vững chắc về kinh tế, về quản trị các hoạt động kinh doanh nói chung, quản trị trong lĩnh vực du lịch và quản trị các hoạt động trong các khách sạn, nhà hàng.

(3) Trang bị các kỹ năng nghề nghiệp, các kỹ năng giao tiếp tiếng Việt và tiếng Anh, các kỹ năng về tin học, kỹ năng rèn luyện sức khỏe, các khả năng tư duy và phân biện, để có khả năng thực hành - áp dụng các kiến thức vào việc thừa hành và điều hành khách sạn, nhận diện và giải quyết các vấn đề xảy ra trong các khách sạn và trong ngành khách sạn.

#### **1.2. Chuẩn đầu ra**

Sinh viên chuyên ngành Quản trị khách sạn khi tốt nghiệp có các năng lực sau:

##### **1.2.1. Kiến thức**

###### **Kiến thức cơ bản**

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kiến thức cơ bản
1	CDR1	Có các kiến thức chung về Chủ nghĩa Mác Lê nin, về tư tưởng Hồ Chí Minh và nhà nước pháp quyền Việt Nam
2	CDR2	Có các kiến thức cơ bản về kinh tế và quản trị kinh doanh nói chung
3	CDR3	Có các kiến thức cơ bản về quản trị dịch vụ, du lịch và lưu trú.

### ***Kiến thức nghề nghiệp***

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kiến thức nghề nghiệp
1	CDR4	Có các kiến thức chuyên sâu về cung ứng dịch vụ trong khách sạn và nhà hàng
2	CDR5	Có các kiến thức nghề nghiệp chuyên sâu ở các vị trí tác nghiệp trong các khách sạn.

### **1.2.2. Kỹ năng**

#### ***Kỹ năng cơ bản***

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng cơ bản
1	CDR6	Sử dụng thông thạo các công cụ công nghệ thông tin, các phần mềm phổ thông và chuyên dụng để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp (đạt chuẩn tin học văn phòng và chuyên ngành)
2	CDR7	Có thể giao tiếp kinh doanh bằng tiếng Anh đạt từ bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương) trở lên
3	CDR8	Có các kỹ năng rèn luyện sức khỏe và sẵn sàng bảo vệ tổ quốc khi cần.

#### ***Kỹ năng nghề nghiệp***

TT	Mã CDR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về kỹ năng nghề nghiệp
1	CDR9	Có các kỹ năng làm việc liên quan đến các vị trí nhà quản trị/nhân viên của các bộ phận tài chính, nhân sự, bán hàng và các bộ phận tác nghiệp trong khách sạn

2	CĐR10	Có các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Việt và tiếng Anh đối với các hoạt động nghề nghiệp trong khách sạn
3	CĐR11	Có kỹ năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong các khách sạn.

### 1.2.3. Thái độ và hành vi

TT	Mã CĐR chuyên ngành	Tên chuẩn đầu ra về thái độ và hành vi
1	CĐR12	Có tinh thần cầu tiến, năng động, sáng tạo và chăm chỉ
2	CĐR13	Có đạo đức nghề nghiệp, lòng yêu nghề, thái độ làm việc tốt
3	CĐR14	Biết cư xử đúng theo quy định pháp luật, nội quy của tổ chức, văn hóa của tổ chức và các chuẩn mực đạo đức xã hội. Tham gia các hoạt động cộng đồng và thực hiện trách nhiệm xã hội

### 1.3. Cơ hội việc làm

Cử nhân ngành Quản trị khách sạn có thể tiếp cận rất nhiều vị trí việc làm như sau:

- Trong vòng 3 năm đầu sau khi tốt nghiệp:
    - + Nhân viên và giám sát trong các bộ phận lễ tân, bộ phận buồng, bộ phận bàn-bar, tổ chức sự kiện và một số vị trí tác nghiệp khác
    - + Nhân viên trong các bộ phận tài chính, bán hàng, nhân sự, và một số phòng chức năng khác trong khách sạn, nhà hàng.
    - + Nhân viên trong các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức về khách sạn và nhà hàng
  - Sau khi tốt nghiệp 3 năm: có thể thăng tiến lên các vị trí quản trị
    - + Trưởng/phó các bộ phận lễ tân, bộ phận buồng, bộ phận bàn-bar, tổ chức sự kiện và một số vị trí tác nghiệp khác
    - + Trưởng/phó các bộ phận tài chính, bán hàng, nhân sự và một số phòng chức năng khác trong khách sạn, nhà hàng.
    - + Trưởng/phó các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước về lưu trú và nhà hàng
- Nhà quản trị cấp cao trong các khách sạn, nhà hàng có quy mô nhỏ và vừa
- Có thể khởi nghiệp và điều hành thành công các khách sạn và nhà hàng có quy mô từ nhỏ đến lớn.
  - Có thể có cơ hội nghề nghiệp cao nhất là các nhà quản trị cấp cao các khách sạn sang trọng hay là chuỗi các nhà hàng trong nước và quốc tế.
  - Có thể tham gia nghiên cứu và giảng dạy trong các trường trung cấp, cao đẳng và đại học có chuyên ngành quản trị khách sạn, nhà hàng

**2. Thời gian đào tạo:** Theo thiết kế chương trình là 4 năm, tùy theo khả năng và điều kiện học tập, sinh viên có thể rút ngắn còn 3 năm hoặc kéo dài thời gian học tối đa đến 6 năm.

**3. Khối lượng kiến thức toàn khóa:** 120 tín chỉ, không kể các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng.

**4. Đối tượng tuyển sinh:** Tốt nghiệp THPT, THCN

**5. Qui trình đào tạo:** Hình thức tín chỉ.

**6. Thang điểm:** Quy chế đào tạo đại học theo học chế tín chỉ.

## 7. Nội dung chương trình

### 7.1. Học phần chung toàn Trường

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
01	SMT1001	Các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin phần 1	2
02	SMT1002	Các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin phần 2	3
03	SMT1003	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3
04	SMT1004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
05	LAW1001	Pháp luật đại cương	2
06	TOU1001	Giao tiếp trong kinh doanh	3
07	ENG1001	Tiếng Anh đại cương 1 (A2.1)	3
08	ENG2001	Tiếng Anh đại cương 2 (A2.2)	4
09	MIS1001	Tin học văn phòng	3
10	MAT1001	Toán ứng dụng trong kinh tế	3
11	MGT1001	Kinh tế vi mô	3
12	ECO1001	Kinh tế vĩ mô	3
13	MGT1002	Quản trị học	3
		<b>Tổng</b>	<b>37</b>
14		Giáo dục thể chất	5
15		Giáo dục Quốc phòng	4 tuần

### 7.2. Học phần chung khối ngành

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
16	ACC1001	Nguyên lý kế toán	3
17	MKT2001	Marketing căn bản	3

18	MIS2002	Hệ thống thông tin quản lý	3
19	HRM2001	Hành vi tổ chức	3
20	STA2002	Thống kê kinh doanh và kinh tế	3
21	FIN2001	Thị trường và các định chế tài chính	3
22	MGT2002	Nhập môn kinh doanh	3
23	IBS2001	Kinh doanh quốc tế	3
24	LAW2001	Luật kinh doanh	3
25	ENG3001	Tiếng Anh kinh doanh	3
		<b>Tổng</b>	<b>30</b>

### **7.3. Học phần chung của ngành**

#### **7.3.1. Học phần bắt buộc**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
26	HOS3001	Marketing dịch vụ	3
27	HOS3002	Nhập môn kinh doanh lưu trú	2
28	TOU3001	Tổng quan du lịch	3
29	TOU3002	Quản trị cung ứng dịch vụ	3
30	TOU3004	Lãnh đạo nhóm trong doanh nghiệp Du lịch và khách sạn	2
31	TOU3008	Chiến lược kinh doanh du lịch và khách sạn	3
32	TOU3009	Quản trị tài chính du lịch và khách sạn	3
		<b>Tổng</b>	<b>19</b>

#### **7.3.2. Học phần tự chọn**

**Chọn ít nhất 5 tín chỉ trong các học phần tự chọn sau:**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
33	TOU3003	Văn hóa Việt Nam	3
34	TOU3014	Quản trị kinh doanh lễ hành	2
35	MGT3011	Khởi sự kinh doanh	3
36	COM3003	Quản trị quan hệ khách hàng	3
37	ENG3002	Tiếng Anh du lịch	3

### **7.4. Học phần chuyên ngành**

#### **7.4.1. Học phần bắt buộc**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
38	HOS3005	Quản trị khu vực hậu cần khách sạn	3
39	HOS3003	Quản trị khu vực phòng ngủ	3
40	HOS3004	Quản trị khu vực tiền sảnh	3
41	HOS3006	Quản trị kinh doanh nhà hàng	3
42	HOS3007	Thực hành nghiệp vụ khách sạn	2
		<b>Tổng</b>	<b>14</b>

#### 7.4.2. Học phần tự chọn

*Chọn ít nhất 5 tín chỉ trong các học phần tự chọn sau*

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
43	TOU3011	Quản trị sự kiện và lễ hội	3
44	TOU3015	Quản trị điểm đến du lịch	2
45	TOU3019	Thiết kế và điều hành chương trình du lịch	3
46	ACC2002	Kế toán quản trị	3
47	BAN3006	Thanh toán quốc tế	3
48	RMD3001	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2

#### 7.5. Hoạt động ngoại khóa

TT	Hoạt động ngoại khóa	Ghi chú
49	Tham gia 1 chuyến du lịch ít nhất 5 ngày, có trải nghiệm lưu trú trong chuyến đi đó tại một khách sạn có địa chỉ liên lạc, viết báo cáo về chuyến du lịch và dịch vụ lưu trú (điều kiện cần để thực tập tốt nghiệp, chiếm 20% điểm đánh giá thực tập tốt nghiệp)	Điều kiện cần để tham gia thực tập cuối khóa
50	Tham gia ít nhất 1 hoạt động hướng nghiệp do các doanh nghiệp du lịch hoặc các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức có liên quan đến du lịch tổ chức (có xác nhận)	
51	Thực tập nghiệp vụ tại khách sạn 3 sao trở lên với tổng thời gian (các lần thực tập) tối thiểu là 150h, có nhận xét tốt của khách sạn.	

### 7.6. Thực tập cuối khóa

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
		<b>Hình thức 1</b>	
52	HOS4001	Báo cáo thực tập tốt nghiệp	4
53		Học bổ sung ít nhất 6 tín chỉ được chọn từ các học phần tự chọn	6
		<b>Hình thức 2</b>	
54	HOS4002	Khóa luận tốt nghiệp (*)	10

\* Sinh viên phải học học phần “Phương pháp nghiên cứu khoa học”, có điểm trung bình chung tích lũy lớn hơn mức quy định của Trường và được Khoa chuyên ngành đồng ý cho làm khóa luận tốt nghiệp.

8. **Ma trận mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra và các học phần** (đính kèm theo chương trình đào tạo này)
9. **Lộ trình học** (đính kèm theo chương trình đào tạo này)
10. **Các chương trình đào tạo (đã được kiểm định) được tham khảo** (đính kèm nội dung chi tiết chương trình đào tạo đã tham khảo theo chương trình đào tạo này)

TT	Tên chương trình – Trường (Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh)	Địa chỉ website tham chiếu (nếu có)
1	International Hotel and Tourism Management, The University of Queensland, Australia	<a href="http://www.uq.edu.au/study/program.htm?acad_prog=2206">http://www.uq.edu.au/study/program.htm?acad_prog=2206</a>

**HỘI ĐỒNG**  
**XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Đã ký tên và đóng dấu)  
**PGS.TS. Nguyễn Mạnh Toàn**